TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH Y**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53**/2023/HS-ST
Ngày: 08-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH Y

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Khánh Toàn;

2. Bà Hà Thị Thúy.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023 tại các điểm cầu:

Điểm cầu trung tâm: Hội trường số 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y

Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Y.

Xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **49**/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lý Văn Th**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày xx tháng y năm 19xx tại huyện V, tỉnh Y; nơi cư trú: Thôn M 1, xã AL, huyện V, tỉnh Y; dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lý Văn H, sinh năm: 19xx và bà Hoàng Thị S, sinh năm: 1969; vợ: Đặng Thị Ph, sinh năm 1996. Và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi "Mua bán lâm sản trái pháp luật" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 4221/QĐ-XPHC ngày 12/10/2022 của UBND huyện VY, tỉnh Y; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn Th*: Bà Nguyễn Thị Hoa, trợ giúp viên pháp lý thuộc chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Lường Minh T, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn M 1, xã AL, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Bàn Ton L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn HP, xã NM, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

Thành phần tham gia tố tụng khác tại Điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện V gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V; "Có mặt".

- Ông Nguyễn Hoàng Anh và ông Hoàng Duy Thao - Cán bộ cơ sở giam giữ Công an huyện V; "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua gỗ đóng đồ dùng. Khoảng 02 giờ sáng ngày 11/7/2023 Lý Văn Th rủ anh Lường Minh T cùng đi lên xã NM có việc, anh T đồng ý sau đó cả hai đi bằng xe mô tô của anh T đến thôn HP, xã NM, huyện V thì gặp người đàn ông dân tộc Mông đã hẹn bán gỗ cho Th từ trước đang cùng khoảng 3-4 người đàn ông khác vận chuyển gỗ bằng xe máy đến tập kết ở ven đường. Th xuống xe kiểm tra gỗ rồi đưa cho người đàn ông 6.000.000 đồng, khi Th đang liên hệ xe để chở gỗ về thì bị Cơ quan Công an phát hiện Th không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của số gỗ trên, tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra và thu giữ toàn bộ 08 tấm gỗ.

* Tại bản Kết luận giám định số 488/CNR-VP ngày 10/8/2023 của Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng – Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam kết luận:

- 01 Mẫu gỗ được ký hiệu 23246-1 được trích từ tấm gỗ số 1 là gỗ Giâu da *(Baccaurea sp)* chưa được xếp nhóm, căn cứ vào đặc điểm cấu tạo gỗ thì loại gỗ này có thể được xếp tương đương với một số loại gỗ được xếp ở nhóm VIII theo *"Bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước"* ban hành theo Quyết định số 2198-CNR ngày 26 tháng 11 năm 1977 của Bộ Lâm nghiệp - nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- 07 mẫu gỗ được ký hiệu 23246-2, 23246-3, 23246-4, 23246-5, 23246-6, 23246-7, 23246-8 được trích từ các tấm gỗ tương ứng số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 là gỗ Xoan đào *(Prunus arborea)* được xếp ở nhóm VI theo *"Bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước"* ban hành theo Quyết định số 2198-

CNR ngày 26 tháng 11 năm 1977 của Bộ Lâm nghiệp - nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tổng khối lượng gỗ Xoan đào (1,7567m^3) và gỗ Giâu da (0,0528m^3) là 1,8095m^3, khối lượng gỗ quy tròn là 1,8095 x 1,6 = 2,8952m^3 gỗ quy tròn. Loài cây gỗ Xoan đào và Giâu da không có tên trong *"Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm"* và cũng không có tên trong *"Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ"*.

* Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 532/CNR-VP ngày 28/8/2023 của Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng - Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam kết luận:

+ 08 tấm gỗ giám định theo Kết luận giám định số 488/CNR-VP ngày 10/8/2023 của Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng - Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam là loài cây gỗ thông thường.

- Loài cây gỗ thông thường nêu trên nghĩa là loài không nằm trong hoặc không có tên trong: *"Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm"* theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/1/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

* Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 54/CT- VKS - VC ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y, truy tố bị cáo Lý Văn Th về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y.

* Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn Th khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và vật chứng cũng như tài sản tạm giữ, thu giữ nêu trên.

* Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lý Văn Th phạm tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Bị cáo thuộc hộ nghèo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 08 tấm gỗ còn lại sau khi trích lấy mẫu giám định.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa Nguyễn Thị Hoa trình bày lời bào chữa cho bị cáo nội dung: Nhất trí với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Th về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn Th 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lý Văn Th không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lý Văn Th tại phiên tòa phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng và Kết luận giám định; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Ngày 12/10/2022 Lý Văn Th bị UBND huyện VY, tỉnh Y xử phạt vi phạm hành chính số tiền 31.250.000 đồng về hành vi Mua bán lâm sản trái pháp luật chưa được xóa tiền sự. Sáng ngày 11/7/2023, tại thôn HP, xã NM, huyện V, tỉnh Y Lý Văn Th đã có hành vi mua 07 tấm gỗ Xoan đào và 01 tấm gỗ Giâu da (Gỗ loài thực vật rừng thông thường) với tổng khối lượng gỗ là 1,8095m^3 (Khối lượng gỗ quy tròn là 2,8952m^3) của một người dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 6.000.000 đồng. Khi đang liên hệ xe chở về thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản", tội

phạm và hình phạt quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Lý Văn Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua, tàng trữ, vận chuyển trái phép gỗ xâm phạm các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn công cộng nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i và s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, cần được áp dụng đối với bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

[4] Từ những đánh giá về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự, xét thấy bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp không ổn định có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo tại địa phương nên không áp dụng khấu trừ một phần thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

* Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Vật chứng đã xử lý: 08 mẫu gỗ được trích lấy mẫu giám định, sau khi giám định được lưu tại Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng thuộc Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam.

- Vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện V để bảo quản, xử lý và giải quyết theo quy định của pháp luật gồm: 08 tấm gỗ còn lại sau khi trích lấy mẫu giám định, cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với Lường Minh T là người đã chở bị cáo Th đến địa điểm mua gỗ, nhưng Thắng không biết việc Th đi mua gỗ. Do vậy Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý đối với Thắng là phù hợp.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán gỗ cho Th, Th khai không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn Th phạm tội: "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản";

2. Về Điều Luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Lý Văn Th **01** (một) năm **06** (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V tỉnh Y nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Th. Giao bị cáo Lý Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã An Lương, huyện V, tỉnh Y giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lý Văn Th phối hợp với Ủy ban nhân dân xã An Lương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 tấm gỗ Giâu da kích thước 0,11m x 0,3m x 1,6m = 0,0528 m^3.

+ 01 tấm gỗ Xoan đào kích thước 0,15m x 0,88m x 2m = 0,2640 m^3.

+ 01 tấm gỗ Xoan đào kích thước 0,11m x 0,88m x 2m = 0,1936 m^3.

+ 01 tấm gỗ Xoan đào kích thước 0,13m x 0,6m x 2m = 0,1560 m^3.

+ 01 tấm gỗ Xoan đào kích thước 0,13m x 0,7m x 2m = 0,1820 m^3.

+ 01 tấm gỗ Xoan đào kích thước 0,14m x 0,8m x 2m = 0,2240 m^3.

+ 01 tấm gỗ Xoan đào kích thước 0,14m x 0,9m x 2,7m = 0,3402 m^3.

+ 01 tấm gỗ Xoan đào kích thước 0,14m x 0,9m x 3,15m = 0,3969 m^3.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2023 giữa cơ quan Công an huyện V, tỉnh Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Y.

4. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Văn Th được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình Sự,

- Bị cáo Lý Văn Th có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Thành Long

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp; Chi cục thuế;
- UBND xã AL;
- Lưu hồ sơ vụ án.